

Việt Trì, ngày 16 tháng 9 năm 2019

Số: 349/2019/QSST-HNGS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 508/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu Huyền, sinh năm 1979. Nơi ĐKKTT: SN 02, tổ 7, khu 1B, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Liêu, sinh năm 1979. Nơi ĐKKTT: SN 02, tổ 7, khu 1B, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thu Huyền và anh Nguyễn Duy Liêu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Huyền và anh Liêu đều xác định vợ chồng có hai con chung Nguyễn Hiền Thảo, sinh ngày 09/8/2006 và Nguyễn Thiên Phú, sinh ngày 26/8/2009. Chị Huyền và anh Liêu thỏa thuận chị Huyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hiền Thảo và anh Liêu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thiên Phú. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Huyền và anh Liêu không yêu cầu.

Chị Huyền, anh Liêu cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc gặp gỡ, thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Chị Huyền và anh Liêu tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, công sức đóng góp: chị Huyền và anh Liêu đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Huyền chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). X, c nhĩn chđ HuyỖn ®· n p 300.000 ® ng (Ba tr m ngh n ® ng) t i

biên lai thu tiền tạm ứng, lệ phí tòa án số: 0000489 ngày 29/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn lệ cho chủ Huy 150.000 (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự - sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKS TP. VT;
- UBND phường Nông Trang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn

Số: 349/2019/TL - TA
2019

Viêt Tr, ngày 16 tháng 9 năm

**trở lại
quyết định của Hội đồng
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Tại Quyết định của Hội đồng và sự thỏa thuận của các
Đ-đang số: 349/QĐST-HNG ngày 16 tháng 9 năm 2019 ghi:

* Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu Huyền, sinh năm 1979. Nơi ĐKKTT: SN
02, tổ 7, khu 1B, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Liêu, sinh năm 1979. Nơi ĐKKTT: SN 02, tổ 7,
khu 1B, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**Tọa, n nh©n d©n thị trấn Viêt Tr - t©nh phó tá
Đ. quyết định**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thu Huyền và anh Nguyễn Duy
Liêu.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Huyền và anh Liêu đều xác định vợ chồng có hai con
chung Nguyễn Hiền Thảo, sinh ngày 09/8/2006 và Nguyễn Thiên Phú, sinh ngày
26/8/2009. Chị Huyền và anh Liêu thỏa thuận chị Huyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi
dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hiền Thảo và anh Liêu trực tiếp chăm sóc,
nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thiên Phú. Không ai phải cấp dưỡng
nuôi con chung vì chị Huyền và anh Liêu không yêu cầu.

Chị Huyền, anh Liêu cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở
nhau trong việc gặp gỡ, thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Chị Huyền và anh Liêu tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa
án giải quyết.

- Về công nợ, công sức đóng góp: chị Huyền và anh Liêu đều xác định không
có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Huyền chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi
nghìn đồng). X, c nh©n chĐ Huy©n Đ. nép 300.000 Đ (Ba tr®m ngh×n Đ) t®i
biªn lai thu t©n t®m ng, n phÝ, l phÝ t®a, n sè: 0000489 ngày 29/8/2019 t®i Chi
cc Thi hnh, n d©n sù thị trấn Viêt Tr. Hn l®i cho chĐ Huy©n 150.000Đ
(mét tr®m n®m m--i ngh×n Đ).

N-i nh©n:

Tọa, n nh©n d©n thị trấn Viêt Tr

- §-ng sù

**Tòa án nhân dân
Thị trấn Việt Trì**

**Cổng hợp xã hội chính nghĩa Việt Nam
§ 1. Lập - Tù do - Hình phạt**

Số: 456/TL - TA

Việt Trì, ngày 07 tháng 11 năm 2016

**trích lục
quyết định công nhận thuận tình ly hôn**

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 456/Q§ST-HNG§ ngày 21 tháng 10 năm 2016 ghi:

- * Nguyên đơn: Anh **Trần Văn Dũng** - sinh năm 1973
Trú tại: Đội 3, xã Trung Vương, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- * Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng** - sinh năm 1973
Trú tại: Đội 3, xã Trung Vương, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**Tòa án nhân dân thị trấn Việt Trì - tống phó
quyết định**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Dũng và chị Nguyễn Thị Hồng

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- * Nguyên đơn: Anh **Trần Văn Dũng** - sinh năm 1973
Trú tại: Đội 3, xã Trung Vương, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- * Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng** - sinh năm 1973
Trú tại: Đội 3, xã Trung Vương, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Dũng và chị Hồng thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Trần Hồng Hà - sinh ngày 11/4/2003 và Trần Minh Đức - sinh ngày 01/11/2007. Nay anh Dũng và chị Hồng thống nhất thỏa thuận chị Hồng trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Hồng Hà và Trần Minh Đức. Anh Dũng cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/ tháng kể từ tháng 10/2016 đến khi con chung thành niên.

Chị Hồng cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh Dũng trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: anh Dũng, chị Hồng thống nhất không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh Dũng chịu 100.000đ (một trăm nghìn đồng).
- Về án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: anh Dũng chịu 100.000đ.

X, c nhĒn anh Dũng ®· nĕp 200.000 ®ăng “Hai trĕm ngh×n ®ăng” tĭ bi^an lai thu tiĒn tĭm øng ,n phÝ, lĒ phÝ tĕa ,n sĕ 0001884 ngųy 03/10/2016 tĭ Chi cōc Thi hųnh ,n d©n sù thųnh phĕ ViĒt Tr×.

N-ⁱ nhĒn:

Top ,n nh©n d©n thųnh phĕ ViĒt Tr×

- §--ng sù
(cĒp ngųy 7/11/2016
cho chĒ Hăng)

